

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 1778 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 17 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020

Lĩnh vực: Chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-TU ngày 16/5/2013 của Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về Nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 60/TTr-SKHCN ngày 03/9/2013 về việc đề nghị phê duyệt các chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, lĩnh vực Chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (có Chương trình kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Y tế; Thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT Đan Đức Hiệp;
- Như Điều 2;
- CPVP;
- CV: GD, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đan Đức Hiệp

CHƯƠNG TRÌNH

Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020

Lĩnh vực: Chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1778 /QĐ-UBND ngày 17 /9 /2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. Mục tiêu của Chương trình

Xây dựng các mô hình, giải pháp, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

II. Nội dung của Chương trình

- Tiếp cận trình độ tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới, làm chủ được các công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán và điều trị bệnh tật ở người, trong dự phòng các bệnh lây nhiễm, không lây nhiễm, nguy hiểm, các bệnh lạ mới phát sinh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong y học hiện đại, nghiên cứu ứng dụng y học cổ truyền để nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Tổng kết thực tiễn, đề xuất các mô hình, giải pháp phòng chống và điều trị các bệnh, dịch nguy hiểm, phổ biến ở Hải Phòng.

- Phát triển y học biển. Đặc biệt tập trung các bệnh, mô hình chăm sóc sức khỏe đặc thù phục vụ vùng biển đảo, các bệnh nghề nghiệp liên quan đến kinh tế biển đảo.

- Nghiên cứu mô hình và các giải pháp tăng cường chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người lao động trong các khu vực đặc thù; mô hình chăm sóc sức khỏe ban đầu, bác sỹ gia đình; thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- Nghiên cứu mô hình và các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như quản lý chất lượng các bệnh viện, y tế tư nhân, quản lý dược phẩm, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tuyên truyền giáo dục sức khỏe, kinh tế y tế, nâng cao năng lực hoạt động của y tế cơ sở... trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường.



III. Nội dung cụ thể giai đoạn 2013-2015

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp, các kỹ thuật giám sát, kiểm chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm	2014 – 2015
2	Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ cao, kỹ thuật chuyên sâu trong chẩn đoán và điều trị (nội soi, công nghệ laser, kỹ thuật y học hạt nhân, y học can thiệp, thay thế, ghép tạng,...)	2014 - 2015
3	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tế bào gốc trong điều trị	2014 - 2015
4	Nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật can thiệp nội mạch trong điều trị một số bệnh chưa được triển khai tại Hải Phòng.	2014 - 2015
5	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sóng radio và công nghệ laser trong điều trị một số bệnh (thoát vị đĩa đệm, rối loạn nhịp tim bệnh trĩ, điều trị sẹo thẩm mỹ....)	2014 - 2015
6	Nghiên cứu, ứng dụng các bài thuốc nam, thuốc đông y, thuốc gia truyền để sản xuất với quy mô lớn phục vụ trong nước và xuất khẩu	2014 - 2015
7	Khảo sát, điều tra, thống kê các cây, con, làm thuốc quý, dược học biển có hiệu quả chữa bệnh tốt, giá trị kinh tế cao trên địa bàn thành phố (phân bố, trữ lượng) phục vụ xây dựng kế hoạch bảo vệ, khai thác hợp lý.	2014 - 2015
8	Nghiên cứu quy trình công nghệ, cải tiến phương pháp sản xuất, bào chế thuốc và dược liệu để tăng năng suất và hiệu quả, đảm bảo chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.	2014 - 2015
9	Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp chẩn đoán và điều trị bệnh kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền	2014 - 2015
10	Các giải pháp duy trì bền vững hoạt động phòng chống HIV/AIDS, giải pháp và công nghệ sản xuất Methadol .	2014 - 2015
11	Nghiên cứu y học biển. Đặc biệt tập trung các bệnh, mô hình chăm sóc sức khoẻ đặc thù phục vụ vùng biển đảo, các bệnh nghề nghiệp liên quan đến kinh tế biển đảo.	2014 - 2015
12	Ứng dụng các kỹ thuật mới, phác đồ đặc trị các bệnh lý liên quan đến các hoạt động trên biển	2014 - 2015
13	Xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe ban đầu, chăm sóc tại nhà, mô hình phòng khám Bác sỹ gia đình; chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người lao động trong các khu vực đặc thù	2014 - 2015
14	Nghiên cứu mô hình và các giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như y tế tư nhân, quản lý dược phẩm, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, tuyên truyền giáo dục sức khỏe, kinh tế y tế, nâng cao năng lực hoạt động của y tế cơ sở, chính sách dân số... trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường.	2014 - 2015
15	Nghiên cứu mô hình và đề xuất giải pháp thực hiện quản lý chất lượng bệnh viện, mô hình phát triển hệ thống dịch vụ y tế chất lượng cao ở Hải Phòng	2014 - 2015
16	Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến tiêm chủng và phản ứng sau tiêm	2014 - 2015
17	Nghiên cứu mô hình đáp ứng nhanh với dịch bệnh mới nổi ở Hải Phòng	2014 - 2015
18	Nghiên cứu về môi trường và sức khỏe dân cư ở những khu vực có nguy cơ cao	2014 - 2015

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình

Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình.

a) *Thành phần Ban chủ nhiệm:*

- Chủ nhiệm chương trình: Giám đốc Sở Y tế.

- Phó Chủ nhiệm chương trình: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực nghiên cứu - phát triển; Phó Giám đốc Sở Y tế phụ trách Khoa học và công nghệ

- Các Ủy viên: Đại diện lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư. Đại diện lãnh đạo các đơn vị: Viện Y học biển, Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Trẻ em, Bệnh viện Phụ sản, Đại học Y Hải Phòng, Bệnh viện Y học cổ truyền, Chi cục Dân số và Kế hoạch hóa gia đình, Trung tâm Y tế dự phòng, Hội Đông y Hải Phòng, Hội Y Dược học Hải Phòng, Hội Dược học Hải Phòng.

- Thư ký Chương trình: Chuyên viên Sở Y tế, Khoa học và Công nghệ.

b) *Cơ quan thường trực Chương trình:* Sở Y tế Hải Phòng.

c) *Chức năng, nhiệm vụ của Ban chủ nhiệm Chương trình:*

- Ban chủ nhiệm Chương trình có chức năng tập hợp lực lượng, tham mưu, tư vấn cho Ủy ban nhân dân thành phố để thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

- Ban chủ nhiệm Chương trình có nhiệm vụ:

+ Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động tham mưu, tư vấn cho thành phố và các ngành, các cấp trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nhằm thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Tham mưu, tư vấn trong việc xây dựng kế hoạch, xác định, đặt hàng, tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của thành phố thuộc phạm vi của Chương trình .

+ Tham gia kiểm tra, đôn đốc, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc Chương trình được thành phố phê duyệt.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, thu thập thông tin, tham quan, khảo sát trong và ngoài nước về những vấn đề có liên quan đến mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trình diễn nhằm thúc đẩy ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Chương trình vào thực tiễn.

+ Tổ chức hoặc tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tư vấn, phản biện về các cơ chế, chính sách, quản lý liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để thực hiện mục tiêu và nội dung của Chương trình.

+ Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển



công nghệ thuộc Chương trình được thành phố giao.

2. Kinh phí hoạt động của Chương trình

Kinh phí hoạt động của Chương trình từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn khác. Cụ thể:

- Đối với các hoạt động tham mưu, tư vấn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện theo quy định hiện hành.

- Đối với các hoạt động khác của Chương trình (Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tham quan, khảo sát, thu thập thông tin, họp Ban chủ nhiệm Chương trình, chi phí quản lý khác...), Ban chủ nhiệm Chương trình xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí hàng năm gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh, quyết toán kinh phí cho hoạt động của Chương trình theo quy định.

- Phụ cấp trách nhiệm của các thành viên Ban Chủ nhiệm Chương trình: Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính đề xuất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

- Sở Y tế là cơ quan thường trực của Chương trình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Sở Khoa học và Công nghệ giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc quản lý hoạt động của Chương trình, có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả hoạt động và những đề xuất, kiến nghị của Chương trình.

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí ngân sách hàng năm để thực hiện Chương trình; hướng dẫn xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí, thanh quyết toán và quản lý tài chính theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo những mục tiêu và nội dung Chương trình đề ra; tạo điều kiện thuận lợi cho các cán bộ thuộc đơn vị được huy động tham gia Chương trình hoàn thành nhiệm vụ được giao; phối hợp, tạo điều kiện cho Chương trình hoạt động có hiệu quả, phục vụ trực tiếp cho những nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị mình được thành phố giao.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đan Đức Hiệp